

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 76/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Công ty TNHH Vật liệu ngành giấy Hong Sheng Việt Nam ngày 28/9/2020 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 1098/TTr- STNMT ngày 26/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Vật liệu ngành giấy Hong Sheng Việt Nam (địa chỉ tại thôn 5, xã Định Long, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa) được xả nước thải từ hoạt động của Nhà máy sản xuất vật liệu ngành giấy tại xã Định Long, huyện Yên Định, với các nội dung chính như sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Sông Cầu Chày.

2. Vị trí xả nước thải:

- Tọa độ vị trí cửa xả nước thải ra hệ thống mương tiêu thoát nước chung của khu vực (sau đó chảy ra nguồn tiếp nhận: sông Cầu Chày) theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 105, múi chiếu 3⁰:

X= 2210668 (m); Y= 566845 (m)

- Tọa độ vị trí xả nước thải ra nguồn tiếp nhận (sông Cầu Chày) theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 105, múi chiều 3⁰:

X=2209944 (m); Y= 564331 (m)

3. Lưu lượng xả nước thải:

Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 14 m³/ngày đêm.

4. Phương thức và chế độ xả nước thải: Bơm tự động.

5. Chế độ xả nước thải: 24h/ngày.

6. Giới hạn thông số, nồng độ các chất ô nhiễm chính trong nước thải:

Giá trị thông số các chất ô nhiễm được phép xả thải vào nguồn nước không vượt quá giá trị quy định tại QCVN 14: 2008/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (cột B, K = 1,2) được quy định ở bảng sau:

Bảng 1. Thông số và giới hạn nồng độ các chất ô nhiễm trong nước thải:

TT	Thông số	Đơn vị	QCVN 14: 2008/BTNMT (cột B, K = 1,2)
1	pH	-	5-9
2	BOD ₅	mg/l	60
3	Chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	120
4	Amoni (theo N)	mg/l	12
5	Nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	mg/l	60
6	Phosphat (PO ₄ ³⁻)	mg/l	12
7	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	24
8	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	4,8
9	Tổng colifoms	MPN/100ml	5000

7. Thời hạn của giấy phép: 5 năm (năm năm), kể từ ngày ký giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH Vật liệu ngành giấy Hong Sheng Việt Nam:

1. Thực hiện đúng quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu có thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;

2. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012.

3. Thực hiện quan trắc nước thải và nguồn tiếp nhận như sau:

- Quan trắc nước thải: Quan trắc liên tục lưu lượng nước thải qua đồng hồ đo lưu lượng tại vị trí xả nước thải trước khi xả vào nguồn tiếp nhận; quan trắc định kỳ lưu lượng, chất lượng nước thải sau xử lý tại vị trí cửa xả tần suất quan trắc ba (03) tháng/lần với các thông số quan trắc quy định Bảng 1.

- Quan trắc nguồn nước tiếp nhận: Hai (02) vị trí tại Sông Cầu Chày (về phía thượng lưu 50m và hạ lưu 50m so với vị trí tiếp nhận nước thải từ Nhà máy; thông số quan trắc theo QCVN 08- MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt (Cột B1); tần suất quan trắc sáu (06) tháng/lần.

- Lập sổ theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện quan trắc nước thải và nước nguồn tiếp nhận.

4. Thu gom, vận hành hệ thống xử lý:

- Thực hiện thu gom, vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng thiết kế xây dựng, theo đúng công nghệ của hệ thống xử lý nước thải như đã trình bày, cam kết trong hồ sơ đề nghị cấp phép, bảo đảm các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy định tại Bảng 1 trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt theo quy định tại Bảng 1 (nêu trên) phải ngừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

5. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước và môi trường các cấp; nếu có sự cố bất thường liên quan đến việc xả nước thải phải ngừng ngay xả thải. Báo cáo kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý.

6. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Yên Định (qua phòng Tài nguyên và Môi trường) về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xả nước thải, các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nguồn nước tiếp nhận.

Điều 3. Công ty TNHH Vật liệu ngành giấy Hong Sheng Việt Nam được hưởng các quyền lợi hợp pháp và có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 38 Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH Vật liệu ngành giấy Hong Sheng Việt Nam còn có nhu cầu tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- C. ty TNHH Vật liệu ngành giấy Hong Sheng VN;
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (10 bản);
- UBND huyện Yên Định;
- Lưu: VT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Quyền